

Số:95 /QĐ-LĐLĐ

Hải Phòng, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ,
Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023-2028**

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TP HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 301-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII quy định về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-TLĐ ngày 27/6/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2023-2028;

Xét đề nghị của Ban Công tác Công đoàn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng; các Ban Liên đoàn Lao động thành phố, Công đoàn xã, phường, đặc khu và các công đoàn cơ sở trên địa bàn thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Giao Ban Công tác công đoàn chủ trì, phối hợp với Ban Công đoàn Khu công nghiệp, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố giúp Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- ĐCT Tổng LĐLĐ VN (để b/c);
- Đảng ủy UB MTTQ thành phố (để b/c);
- Như Điều 2;
- Các Công đoàn xã, phường, đặc khu;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, Ban CTCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn



QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động
thành phố, nhiệm kỳ 2023 - 2028

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ ngày /7/2025 của
Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố, nhiệm kỳ 2023-2028)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố; Ban công tác Công đoàn, Ban Công đoàn Khu công nghiệp, Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.
- Những vấn đề khác không được quy định trong quy chế này sẽ thực hiện theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố làm việc theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam; Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng. Tuân thủ sự lãnh đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam; Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng; Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng; quy chế làm việc của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức. Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố phải có ít

nhất 2/3 tổng số đại biểu được triệu tập; các chủ trương, nghị quyết, quyết định phải được trên 50% tổng số đại biểu có mặt đồng ý; những ý kiến khác nhau được tổ chức thảo luận kỹ trước khi biểu quyết; Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực được bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện nghị quyết đã được tập thể biểu quyết thông qua *(riêng đối với công tác cán bộ thực hiện theo quy định của Đảng, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hướng dẫn của Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng)*.

3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và trước Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố về nhiệm vụ được phân công. Mọi hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố được tiến hành công khai, dân chủ, phát huy quyền kiểm tra, giám sát của cán bộ, đoàn viên đối với hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố.

4. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố. Một người làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính, nếu giao cho Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở thì đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố phụ trách Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở chịu trách nhiệm.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố chủ động giải quyết các công việc theo đúng phạm vi thẩm quyền được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật, Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng là cơ quan lãnh đạo cao nhất của tổ chức công đoàn thành phố Hải Phòng giữa hai kỳ đại hội; có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức công đoàn nhằm thực hiện

thắng lợi nghị quyết đại hội công đoàn các cấp trên địa bàn thành phố. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tham gia xây dựng chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các vấn đề có liên quan đến đời sống, việc làm và điều kiện làm việc của công nhân lao động trên địa bàn thành phố. Tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội của công nhân lao động trong thành phố.

2. Triển khai và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và nghị quyết Đại hội Đảng, Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp trên địa bàn thành phố.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và các chế độ, chính sách có liên quan đến công nhân, lao động; tham gia điều tra các vụ tai nạn lao động; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp lao động; đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Chỉ đạo các cấp công đoàn trên địa bàn thành phố thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

5. Tổ chức giáo dục nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cho công nhân lao động; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; phối hợp chỉ đạo, tổ chức các hoạt động của Cung Văn hoá LĐHN Việt Tiệp. Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ người lao động Công đoàn thành phố theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

6. Tham mưu thực hiện công tác quy hoạch, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp. Xem xét và quyết định việc bổ sung hoặc xin rút khỏi Ban Chấp hành và các chức danh do Ban Chấp hành bầu hoặc phân công.

7. Công khai báo cáo tài chính hằng năm được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt. Quyết định những chủ trương lớn về hoạt động kinh tế công đoàn, thu chi tài chính công đoàn.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn các cấp tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ; quyết định triệu tập Đại hội Công đoàn thành phố Hải Phòng, chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội và giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khoá mới.

9. Thực hiện công tác kỷ luật trong tổ chức công đoàn theo thẩm quyền.

10. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố là cơ quan Thường trực của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố, thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành các hoạt động của tổ chức công đoàn giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành. Ban Thường vụ có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đảng uỷ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố vào phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn trên địa bàn thành phố.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra các cấp công đoàn thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành, chương trình công tác của Liên đoàn Lao động thành phố. Thay mặt Ban Chấp hành quyết định và chịu trách nhiệm về những chủ trương, chính sách cụ thể trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi lãnh đạo của Ban Chấp hành.

3. Chỉ đạo hướng dẫn và kiểm tra các cấp công đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn thành phố và các nghị quyết của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố; chuẩn bị nội dung các kỳ họp Ban Chấp hành, tổ chức thực hiện chương trình công tác của Ban Chấp hành; ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, hướng dẫn để thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn thành phố và nghị quyết của Ban Chấp hành.

4. Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ công đoàn các cấp trên địa bàn thành phố theo phân cấp, phân quyền. Hướng dẫn đại hội công đoàn cơ sở, thành lập công đoàn cơ sở, kết nạp đoàn viên và quyết định thành lập, giải thể, kiện toàn tổ chức công đoàn cơ sở, công nhận đoàn viên công đoàn, ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở trên địa bàn.

5. Thay mặt Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố tham gia xây dựng thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách, chế độ có liên quan tới người lao động; phối hợp với chính quyền, chuyên môn giải quyết những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ của công nhân lao động và phối hợp kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách, pháp luật có liên quan đến công nhân lao động theo quy định của pháp luật.

6. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo việc chuẩn bị các văn bản, dự thảo Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành. Khi cần thiết, Ban Thường vụ họp bàn chuyên đề và thống nhất chủ trương giải quyết những nhiệm vụ công tác quan trọng, những vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Xây dựng hoặc thẩm định các đề tài, đề án... để trình Ban Chấp hành thảo luận quyết định.

7. Báo cáo kết quả phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn hàng năm theo quy định; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn thành phố và các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành; trả lời chất vấn của các ủy viên Ban Chấp hành về những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Ban Thường vụ.

8. Chỉ đạo, quản lý công tác tài chính, tài sản công đoàn theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tham mưu thực hiện công tác phê duyệt dự toán và quyết toán tài chính của Liên đoàn Lao động thành phố.

9. Tham mưu thực hiện công tác đối ngoại của Liên đoàn Lao động thành phố; duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương nhằm trao đổi học tập kinh nghiệm và phối hợp tổ chức hoạt động trong công tác công đoàn; chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân lao động. Tiếp tục thiết lập và mở rộng quan hệ quốc tế với các tổ chức công đoàn theo sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

10. Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

11. Báo cáo Ban Chấp hành những nội dung công việc quan trọng đã giải quyết giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố

Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố, thay mặt Ban Thường vụ giải quyết công việc giữa hai kỳ họp Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố. Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Giải quyết các công việc thường xuyên để thực hiện chủ trương công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Thông qua chương trình và nội dung các văn bản để chuẩn bị cho các kỳ họp của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố. Chủ trì các cuộc họp, hội nghị của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố.

3. Xem xét, giải quyết những công việc đột xuất, cấp bách thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Thường vụ, sau đó báo cáo lại với Ban Thường vụ trong phiên họp gần nhất. Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố thực hiện chế độ

giao ban công tác hàng tuần.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban công tác Công đoàn, Ban Công đoàn Khu công nghiệp.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành

1. Gương mẫu trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của ban chấp hành, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố. Nghiên cứu đóng góp ý kiến xây dựng các nghị quyết, quyết định của ban chấp hành, tham gia đầy đủ các hoạt động của ban chấp hành.

2. Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố, trên cương vị công tác của mình, có trách nhiệm cùng tập thể lãnh đạo đơn vị mình, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

3. Phát hiện, đề xuất với ban chấp hành, ban thường vụ những nhân tố mới, những kinh nghiệm về tổ chức và hoạt động công đoàn. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên công đoàn, chủ động cùng với tổ chức công đoàn, chính quyền giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng và vận động quần chúng tham gia thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Được quyền chất vấn ban thường vụ và các thành viên khác của ban chấp hành về những vấn đề có liên quan đến công nhân lao động, đoàn viên và tổ chức công đoàn. Đồng thời có trách nhiệm trả lời khi có ý kiến chất vấn đối với mình.

5. Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố là cán bộ công đoàn không chuyên trách được mời dự họp ban chấp hành công đoàn cơ sở nơi mình công tác.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành. Tham gia đầy đủ các kỳ họp, thảo luận các quyết định của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố trong việc quản lý các vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Ban Thường vụ. Cùng tập thể Ban Thường vụ chuẩn bị nội dung các hội nghị của Ban Chấp hành, phụ trách một số chuyên đề công tác theo sự phân công của Ban Thường vụ.

2. Đối với các chuyên đề được phân công phụ trách:

2.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương và biện pháp công tác, xây dựng và thẩm định nội dung chương trình công tác của Liên đoàn Lao động thành phố giao phụ trách.

2.2. Tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ và của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố theo sự phân công của Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố.

2.3. Thay mặt Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố làm việc với các cơ quan, đơn vị để giải quyết các công việc theo chủ trương của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

2.4. Trả lời chất vấn của các Ủy viên Ban Chấp hành và các Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố.

2.5. Ủy viên Ban Thường vụ được phân công phụ trách một số đơn vị trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố. Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn thành phố, các nghị quyết của ban chấp hành, ban thường vụ. Phản ánh, phát hiện kịp thời và đề xuất biện pháp giải quyết những vướng mắc, kiến nghị, những vấn đề mới nảy sinh tại các đơn vị được phân công phụ trách với Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố

1. Chủ tịch là người đứng đầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chủ trì các công việc của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ. Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố về các mặt hoạt động công đoàn và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác công đoàn. Đại diện chủ sở hữu tài chính, tài sản công đoàn và chủ tài khoản Liên đoàn Lao động thành phố.

2. Thay mặt Ban Thường vụ làm việc với các cấp ủy, các ngành, chính quyền địa phương về những chủ trương lớn có liên quan đến phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn.

3. Phụ trách chung các mặt công tác công đoàn và phụ trách một số lĩnh vực công tác chuyên đề theo sự phân công của Ban Thường vụ.

4. Chủ trì các hội nghị của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố.

5. Ủy quyền, phân công các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành thực hiện các công việc khi cần thiết. Quyết định những công việc đột xuất thuộc phạm vi trách nhiệm của Thường trực, sau đó thông báo lại với Thường trực tại phiên họp gần nhất.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố

1. Các Phó Chủ tịch được phân công kiêm nhiệm làm trưởng ban hoặc phân công phụ trách một số mặt công tác theo chuyên đề, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố về lĩnh vực được phân công, phụ trách.

2. Chủ động giải quyết công việc được phân công; trong quá trình thực hiện công việc nếu có vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo Chủ tịch; nếu công việc có liên quan đến nhiều lĩnh vực cần bàn bạc, phối hợp với các Phó Chủ tịch để chỉ đạo các Ban, đơn vị, cán bộ có liên quan giải quyết. Trường hợp không thống nhất ý kiến, báo cáo Chủ tịch quyết định.

Trong phạm vi được phân công phụ trách, Phó Chủ tịch có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các ban, đơn vị, chuyên đề được phân công phụ trách, xây dựng và thực hiện chương trình công tác; thẩm định chương trình, nội dung công tác do các ban, đơn vị đề xuất trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ.

- Tổ chức chỉ đạo các chương trình phối hợp hoạt động, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Đề xuất với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành về những chủ trương, biện pháp tổ chức hoạt động công đoàn.

- Tổ chức hoạt động, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của thành phố giải quyết những vấn đề liên quan đến các chuyên đề, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện quyền hạn của Chủ tịch để xử lý, giải quyết công việc khi được Chủ tịch uỷ quyền.

- Phụ trách chỉ đạo công tác một số chuyên đề, lĩnh vực công tác; theo dõi chỉ đạo một số địa bàn theo sự phân công. Tham gia một số Hội đồng, Ban chỉ đạo của thành phố khi được phân công.

- Được quyền ký các văn bản trong phạm vi trách nhiệm được phân công.

Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố làm việc theo chương trình công tác toàn khóa và chương trình công tác hàng năm. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố họp định kỳ ít nhất 6 tháng một lần để kiểm điểm đánh giá

thực hiện chương trình công tác định kỳ hoặc bàn, quyết định những chương trình công tác trọng tâm. Ngoài các cuộc họp thường kỳ, khi cần thiết có thể họp đột xuất; khi cần xin ý kiến Ban Chấp hành trong thời gian ngắn (không kịp tổ chức hội nghị Ban Chấp hành) thì Ban Thường vụ có thể xin ý kiến Ủy viên Ban Chấp hành bằng văn bản.

2. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố họp thường kỳ mỗi tháng một lần, họp bất thường khi cần thiết. Giữa hai kỳ họp ban thường vụ nếu có những công việc đột xuất, cấp bách cần giải quyết ngay thì Chủ tịch, các Phó Chủ tịch hội ý giải quyết, sau đó báo cáo lại Ban Thường vụ trong phiên họp gần nhất.

3. Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố họp định kỳ với trưởng, phó các ban vào sáng thứ hai hàng tuần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi để giải quyết công việc thường xuyên, đột xuất.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ được cung cấp thông tin về kết quả phong trào công nhân lao động, hoạt động công đoàn trong thành phố và các tài liệu có liên quan cần thiết khác để nghiên cứu, theo dõi.

2. Nội dung, chương trình, tài liệu từng kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được gửi trước các ủy viên ít nhất là 3 ngày (ngày làm việc).

3. Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm cung cấp thông tin, phản ánh với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố về những vấn đề công nhân lao động, đoàn viên quan tâm; đề xuất, góp ý những vấn đề cần thiết nhằm thúc đẩy phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn nơi mình công tác và theo nhiệm vụ được phân công.

4. Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ vắng mặt, không tham dự hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến người chủ trì hội nghị và đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi Thường trực, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố tại kỳ họp.

Điều 12. Chế độ học tập, tự phê bình, phê bình và chất vấn

Hàng năm, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo quy định tại hội nghị kiểm điểm của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác, có nhận xét của chi ủy nơi sinh hoạt và nơi cư trú.

Các đồng chí Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình tại hội nghị Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố, có nhận xét của cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú.

Điều 13. Chế độ đi công tác cơ sở

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố phải xây dựng kế hoạch đi công tác cơ sở cụ thể để lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên và nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc ở cơ sở; chỉ đạo trực tiếp hoặc đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố chỉ đạo giải quyết. Việc tổ chức đi cơ sở phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

Điều 14. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hoạt động công đoàn và phong trào công nhân lao động theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động và đề xuất các vấn đề về công tác công đoàn, những vấn đề liên quan đến đoàn viên công đoàn, công nhân lao động để báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam kiến nghị với Đảng, Chính phủ và tham gia với các Bộ, ngành Trung ương giải quyết. Thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo theo quy định.

2. Đối với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố về hoạt động công đoàn và phong trào công nhân lao động; triển khai nhiệm vụ theo phân công, phân cấp. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động công đoàn và phong trào công nhân lao động thành phố với Đảng ủy, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố theo quy định.

3. Đối với các cấp ủy Đảng trực thuộc Thành ủy

Là sự phối hợp trong việc tổ chức triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về phong trào công nhân lao động, hoạt động công đoàn trên địa bàn thành phố; vận động đoàn viên, công nhân lao động thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; thường xuyên phản ánh tâm tư nguyện vọng, việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động để các cấp ủy quan tâm, chỉ đạo; phối hợp với cấp ủy trong việc bố trí, giới thiệu ứng cử, đề cử, bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách, khen thưởng, kỷ luật cán bộ theo phân cấp quản lý.

4. Đối với các Ban, Sở, ngành của thành phố

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố phối hợp chặt chẽ với các Ban, Sở ngành thành phố để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo chức trách,

thẩm quyền. Tuyên truyền cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động thực hiện tốt các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội do Trung ương, thành phố phát động.

5. Đối với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; công đoàn ngành trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố thường xuyên trao đổi, giữ mối quan hệ phối hợp hoạt động với các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; công đoàn ngành trung ương trong chỉ đạo, hướng dẫn để thực hiện tốt các hoạt động công đoàn và phong trào công nhân lao động theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

6. Đối với các công đoàn phường, xã, đặc khu và các công đoàn cơ sở trực thuộc

Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn phường, xã, đặc khu và các công đoàn cơ sở trực thuộc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, góp phần các nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Liên đoàn Lao động thành phố, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Ban Công tác Công đoàn, Ban Công đoàn Khu công nghiệp; công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này.

Điều 16. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố giao Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức kiểm tra việc thực hiện và nghiên cứu trình Ban Chấp hành bổ sung, sửa đổi Quy chế khi cần thiết.

Quy chế này được hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố nhiệm kỳ 2023 - 2028 thông qua ngày 23 /7/2025.

BAN CHẤP HÀNH
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG